**Tiết 29, 30**

**Bài 11**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN**

**I/ MỤC TIÊU:**

**1/ Kiến thức:**

Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

**2/ Về năng lực.**

*- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Tìm hiểu Hiến Pháp và tham gia các hoạt động thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

*- Năng lực phát triển bản thân*: Nhận thức đúng được những quyền và nghĩa vụ của công dân; xác định, lập kế hoạch học tập, lao động, rèn luyện của bản thân phù hợp với quyền và nghĩa vụ học tập của công dân.

*- Năng lực điều chỉnh hành vi:* Đánh giá được hành vi của bản thân; điều chỉnh hành vi trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân phù hợp với lứa tuổi.

**3/ Về phẩm chất**

*- Phẩm chất chăm chỉ:* Chăm học để thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm trong học tập, lao động và trong cuộc sống, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

**\*Tích hợp nội dung giáo dục Quyền con người**

**Địa chỉ tích hợp**. YCCĐ 2. Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

**Nội dung tích hợp.** Mối quan hệ giữa Quyền công dân và Quyền con người trong pháp luật Việt Nam.

**\*TÍCH HỢP GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG**

**Địa chỉ. YCCĐ**. Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

**Nội dung**. Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu.

**Hình thức.** Qua câu chuyện về cá nhân đã thực hiện tốt quyền học tập, quyền phát triển sáng tạo, đã làm rạng rỡ cho dân tộc với bạn bè quốc tế.

**II/ THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

SGK, SGV môn GDCD 6 bộ Cánh Diều.

Máy tính, ti vi thông minh.

Bút dạ, giấy A3. Phiếu học tập.

Tranh mô phỏng mối quan hệ giữa nhà nước và công dân.

**III/ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A/ HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**1/ Mục tiêu**

Tạo không khí vui vẻ để HS chuẩn bị vào học bài mới.

HS bước đầu nhận biết được quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: *Quan sát hình ảnh, liên hệ bản thân để nêu những hiểu biết của mình về quyền cơ bản của công dân*.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS quan sát hình ảnh, liên hệ bản thân để trả lời câu hỏi.

GV quan sát, hưỡng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần)

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời. Những em còn lại nhận xét, bổ sung.

**Dự kiến sản phẩm:**

Những quyền cơ bản của em và mọi người xung quanh là: quyền tự do kinh doanh, quyền bầu cử, quyền tự do báo chí, quyền học tập, quyền tự do tín ngưỡng.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá về kết quả, thái độ làm việc của HS.

GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Bài 11 – Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân*** và đưa ra những yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể cần giải quyết trong bài học.

**B/ HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**

**1/ Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp 2013**

**1.1/ Mục tiêu:**

Biết được thế nào là quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

**1.2/ Tổ chức thực hiện:**

**a/ Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV hướng dẫn HS làm việc theo kĩ thuật Khăn trải bàn: HS ghi câu trả lời vào ô mang số của mình trong vòng 5 phút, hết thời gian làm việc cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận, thống nhất câu trả lời đúng và ghi vào ô giữa của khăn trải bàn (Giấy A0):  Quan sát hình ảnh, đọc thông tin và trả lời câu hỏi:  https://tech12h.com/sites/default/files/styles/inbody400/public/anh_chup_man_hinh_2021-02-26_luc_14.39.39.png?itok=Wksw9TRN  *Mọi người có quyền bắt khả xâm phạm về đời sông riêng tứ, bí mật cả nhân và bí mật gia đình.*  *Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác. Không ai được bóc mở. kiếm soát, thu giữ trái luật thư tin, điện thoại. điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư của người khác.*  *Công dân có quyền và nghĩa vụ học tập*.  *a) Hình ảnh và thông tin trên đây thê hiện những quyền và nghĩa vụ cơ bản nào của công dân?*  *b) Em hiểu thế nào là quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS làm việc theo hướng dẫn của GV.  GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả của nhóm mình.  Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS.  GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.  ***Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân là các quyền và nghĩa vụ chủ yếu, gắn bó mật thiết với đời sống của mỗi công dân, được ghi nhận trong Hiến pháp; quy định mối quan hệ cơ bản nhất giữa Nhà nước và công dân.***  ***Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ của công dân.*** | a. Hình ảnh và thông tin trên đây thể hiện quyền: quyền và nghĩa vụ học tập; quyền bắt khả xâm phạm về đời sông riêng tứ, bí mật cả nhân và bí mật gia đình. Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.  b. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân là các quyền và nghĩa vụ chủ yếu, gắn bó mật thiết với đời sống của mỗi công dân, được ghi nhận trong Hiến pháp; quy định mối quan hệ cơ bản nhất giữa Nhà nước và công dân. Quyền công dân không tách rời nghĩa vụ của công dân. |

**b/ Nội dung quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiên pháp 2013**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia lớp làm 6 nhóm, HS làm việc nhóm trong vòng 5 phút: đọc thông tin trong SGK và cho biết: *Theo Hiến pháp năm 2013, công dân có những quyền và nghĩa vụ cơ bản nào?*  **Nhóm 1, 2**: Điều 20, 21, 22, 24, 25  **Nhóm 3, 4**: Điều 27, 28, 30, 32, 33  **Nhóm 5, 6**: Điều 38, 39, 43, 45, 46, 4  \*Tích hợp nội dung giáo dục Quyền con người  GV cung cấp cho HS thông tin  Điều 14 quy định: *“Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.*  *Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.”*.  GV yêu cầu HS đọc thông tin và nêu mối quan hệ giữa Quyền công dân và Quyền con người.  **\*Tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống cho HS**  GV giới thiệu về gương mặt tiêu biểu Vũ Gia Luyện (35 tuổi, CEO Công ty CP giải pháp công nghệ quốc tế ITS, Công ty CP Phát triển thương hiệu Việt Nam BDS) thành lập công ty từ năm 2015 chỉ với vỏn vẹn 3 thành viên và số vốn ít ỏi với định hướng phát triển xây dựng các giải pháp VAS cho các mạng viễn thông, nhanh chóng trở thành đối tác của các công ty viễn thông trong nước và nước ngoài.  Từ thành công đó, anh tiếp tục mở rộng quy mô, tiếp cận các công nghệ tiên tiến. Hiện anh dẫn dắt công ty đi đầu về các sản phẩm viễn thông dành cho doanh nghiệp và những giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo.  Không ngừng sáng tạo, mỗi năm anh cùng đội ngũ đều sáng tạo sản phẩm mới nhằm tạo ra giá trị cho công ty và cộng đồng.  *Em có nhận xét gì về Vũ Gia Luyện.*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS làm việc theo hướng dẫn của GV.  GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả của nhóm mình.  Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV nhận xét, đánh giá kết quả và thái độ làm việc của HS.  **Đối với nội dung tích hợp quyền con người, GV nhấn mạnh:**  **Quyền con người và quyền công dân** là những quyền cơ bản, quan trọng được quy định trong Hiến pháp.  Quyền con người và quyền công dân đã được hiểu ở hai nghĩa khác nhau: quyền con người và quyền công dân là những quyền độc lập với nhau; và quyền công dân là một bộ phận của quyền con người, quyền công dân là sự biểu hiện của quyền con người, được Hiến pháp và pháp luật thừa nhận.  **Đối với nội dung tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho HS GV nhấn mạnh** mỗi công dân cần có trách nhiệm thực hiện tốt quyền học tập, quyền phát triển sáng tạo, để làm rạng rỡ cho dân tộc với bạn bè quốc tế.  GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013 bằng sơ đồ tư duy | **Nhóm 1, 2:**  Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khoẻ, danh dự và nhân phẩm.  Quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác.  Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.  Có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.  Có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do hội họp, lập hội, biểu tình, …  **Nhóm 3, 4:**  Có quyền bầu cử, ứng cử.  Có quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước.  Có quyền khiếu nại, tố cáo  Có quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp.  Có quyền tự do kinh doanh.  **Nhóm 5, 6**  Có quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ.  Có quyền và nghĩa vụ học tập.  Quyền được sống trong môi trường trong lành và có nghĩa vụ bảo vệ môi trường.  Có nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc.  Có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật.  Có nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.  **- Quyền con người và quyền công dân** là những quyền cơ bản, quan trọng được quy định trong Hiến pháp.  - Quyền con người và quyền công dân đã được hiểu ở hai nghĩa khác nhau: quyền con người và quyền công dân là những quyền độc lập với nhau; và quyền công dân là một bộ phận của quyền con người, quyền công dân là sự biểu hiện của quyền con người, được Hiến pháp và pháp luật thừa nhận.  Anh Vũ Gia Luyện đã thực hiện tốt quyền học tập, quyền phát triển sáng tạo, đã làm rạng rỡ cho dân tộc với bạn bè quốc tế. |

**2/  Thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân**

**2.1/ Mục tiêu:**

HS hiểu về cách thức thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

**2.2/ Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia lớp làm 8 nhóm, tổ chức cho HS đọc và thảo luận 4 tình huống.  **Nhóm 1, 2:** Đọc và thảo luận câu hỏi ở tình huống 1  *a) Em hãy nhận xét việc thực hiện quyền tự do ngôn luận của học sinh trong trường hợp này.*  *b) Theo em, trong trường hợp này học sinh có thê phát biêu ở đâu và phát biểu như thế nào?*  **Nhóm 3, 4:** Đọc và thảo luận câu hỏi ở tình huống 2  *Em hãy cho biết ý kiến của mình về việc thực hiện quyên tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế của chị Điệp.*  **Nhóm 5, 6:** Đọc và thảo luận câu hỏi ở tình huống 3  *Theo em, ý kiến nào trên đây là thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường?*  **Nhóm 7, 8:** Đọc và thảo luận câu hỏi ở tình huống 4  *a) Em đồng tình hay phản đối việc làm của T? Vì sao?*  *b) Trong trường hợp này, D có thể làm gì để bảo vệ quyên của mình*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trả lời câu hỏi.  - GV sử dụng kĩ thuật 321 (là kĩ thuật lấy thông tin phản hồi nhằm huy động sự tham gia tích cực của HS) GV yêu cầu HS của các nhóm khác lắng nghe, ghi chép 3 điều làm được, 2 điều chưa làm được và 1 đề nghị chỉnh sữa. Sau đó đặt câu hỏi cho nhóm bạn.  Các nhóm lần lượt trình bày, nghe phần nhận xét của nhóm bạn và trả lời câu hỏi (nếu có)  **Bước 4: Đánh giá kết qủa thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về việc thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của công dân. | **Nhóm 1, 2**  a/ Việc thực hiện quyền tự do ngôn luận của học sinh trong trường hợp nhóm học sinh thứ hai là sai vì bất kì ai đều có quyền tự do ngôn luận.  Nhóm thứ nhất đã thực hiện tốt quyền tự do ngôn luận của công dân, HS. Vì đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung liên quan đến học tập của HS.  b/ Theo em trong trường hợp này HS có thể phát biểu trong các cuộc họp ở lớp và trong các cuộc họp chung toàn trường do nhà trường tổ chức.  **Nhóm 3, 4**  Chị Điệp đã thực hiện quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế đầy đủ, theo Điều 33 và 47 Hiên pháp:  + Làm thủ tục đăng kí kinh doanh quạt điện (mặt hàng pháp luật không cấm) và mở cửa hàng khi được cấp Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh.  + Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật.  **Nhóm 5, 6**  Ý kiến thức nhất đúng với quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường. Vì đã thực hiện đúng quy định về bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ.  **Nhóm 7, 8**  a) Em không đồng tình việc làm của T. Vì đã nói xấu, xúc phạm danh dự, uy tín của D.  b) Trong trường hợp này, D có thể nói với T về sự việc này, yêu cầu T xin lỗi, dừng việc tuyên truyền, nói xấu và minh oan cho D trước các bạn.  Nếu T không nhận lỗi, D có thể nhờ thầy cô giáo, nhà trường và các cơ quan chứuc năng can thiệp. Ở mức trầm trọng, D có thể nhờ cơ quan pháp luật can thiệp, vì đã bị T xâm phạm danh dự, uy tín. |

**C/ HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1/ Mục tiêu:**

Giúp HS củng cố kiến thức, kĩ năng đã được hình thành trong phần khám phá.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức cho HS làm các bài tập trong SGK

**Nhiệm vụ 1**. HS làm việc cặp đôi, đọc và trả lời câu hỏi ở bài tập 1, 2

**BT1**. Nghệ sĩ V bị một Facebooker dùng lời lẽ xúc phạm danh dự trên trang Facebook của minh. Điều này đã mang đền sự phiên toái, thậm chí thiệt hại cho nghệ sĩ V, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tin của Nghệ sĩ V.

*Trong trường hợp này, Nghệ sĩ V cần làm gì đễ bảo vệ danh dự, nhân phẩm của mình?*

**BT2.** Trường Trung học cơ sở N phát động phong trào vệ sinh bảo vệ môi trường trong trường học và khu vực xung quanh vào một buổi sáng chủ nhật. Đa số các bạn học sinh lớp 6C hào hứng tham gia. Thế nhưng, các bạn N, T và H không muốn tham gia hoạt động này, vì cho rằng công việc ấy không phải là công việc của học sinh lớp 6.

*a) Em có nhận xét gì về suy nghĩ và biểu hiện của ba bạn trên?*

*b) Theo em, học sinh trung học cơ sở có phải thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường hay không?*

**Nhiệm vụ 2**. HS làm việc cá nhân, hoàn thành phiếu học tập sau

|  |  |
| --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  Họ và tên ………………………………………….. Lớp …………………………  *Đánh dấu X vào biểu hiện thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ học tập của công dân* | |
| **Biếu hiện** | **Thực hiện đúng** |
| A. Vân tích cực học trên lớp và làm đầy đủ bài tập ở nhà. |  |
| B. Hưng chăm học các môn yêu thích, còn các môn khác chỉ học đối phó. |  |
| C. Lâm chỉ học được vào buổi tối, còn buổi chiều thì làm việc nhà giúp bố mẹ. |  |
| D. Hà học giỏi nhưng không muốn tham gia các hoạt động học tập trong nhà trường. |  |
| E. Hân học giỏi nhưng thỉnh thoảng lại vi phạm nội quy trường học. |  |
| G. Minh luôn giúp đỡ bạn bè trong học tập. |  |

**Nhiệm vụ 3.** GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ ở bài tập 4

*Theo em, quyền và nghĩa vụ nào là qian trọng nhất đối với học sinh? Vì sao?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học và hiểu biết thực tế của bản thân về truyền thống dân tộc Việt Nam để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời lần lượt các câu hỏi:

**BT1.** Trong trường hợp này nghệ sĩ V có thể làm:

Yêu cầu người sử dụng Facebook đã xúc phạm mình phải chấm dứt hành vi này.

Khởi kiện, đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền can thiệp, xử lí hành vi vi phạm pháp luật của người sử dụng Facebook.

**BT2.**

a) Suy nghĩ của 3 bạn trên là sai lệch. Vì các bạn có quyền và nghĩa vụ học tập. Đồng nghĩa với điều đó là các bạn phải tham gia các hoạt động của trường lớp. Ba bạn không tự giác thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân.

b) Theo em, Mọi công dân đều có nghĩa vụ bảo vệ môi trường, tuỳ thuộc vào độ tuổi. Học sinh trung học cơ sở có phải thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường với tư cách là một công dân.

**BT3..**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  Họ và tên ………………………………………….. Lớp …………………………  *Đánh dấu X vào biểu hiện thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ học tập của công dân* | |
| **Biếu hiện** | **Thực hiện đúng** |
| A. Vân tích cực học trên lớp và làm đầy đủ bài tập ở nhà. | X |
| B. Hưng chăm học các môn yêu thích, còn các môn khác chỉ học đối phó. |  |
| C. Lâm chỉ học được vào buổi tối, còn buổi chiều thì làm việc nhà giúp bố mẹ. |  |
| D. Hà học giỏi nhưng không muốn tham gia các hoạt động học tập trong nhà trường. |  |
| E. Hân học giỏi nhưng thỉnh thoảng lại vi phạm nội quy trường học. |  |
| G. Minh luôn giúp đỡ bạn bè trong học tập. | X |

Các biểu hiện còn lại chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ học tập của công dân vì:

Mọi công dân đều có quyền học không hạn chế

Có thể học bất cứ ngành, nghề nào phù hợp với năng khiếu, khả năng, sở thích và điều kiện của mình

Có quyền học thường xuyên học suốt đời

Mọi công dân đều được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập

**BT4.** Theo em, quyền và nghĩa vụ học tập là quan trọng nhất đối với học sinh.

Vì học tập có vai trò vô cùng quan trọng đến cuộc đời mỗi con người. Không học tập sẽ không có tri thức. Người không có tri thức khó thành công. Học tập để rèn luyện và kiện toàn các năng lực của bản thân đáp ứng được yêu cầu công việc trong cuộc sống. Việc học quyết định tương lai của mỗi người chúng ta, giúp khẳng định vị trí của bản thân trong xã hội sau này. Việc học còn giúp chúng ta thực hiện được những ước mơ hoài bão của mình. Là công dân của đất nước, học sinh phải thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ của mình đối với đất nước. Để đất nước phát triển và tiến bộ, mỗi con người đều cần phải đi học. Sự thành công của mỗi cá nhân đóng góp vào thành công lớn của đất nước. Nghĩa vụ của mỗi cá nhân không những phát triển bản thân mà còn phải góp sức xây dựng đất nước vững mạnh.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS.

GV chuyển sang hoạt động mới.

**D/ HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1/ Mục tiêu:**

HS vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

**2/ Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS về nhà làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ ở phần vận dụng 1, 2 tiết sau trung bày sản phẩm tại lớp.

VD1. *Sưu tập tranh về quyền cơ bản của công dân.*

VD2. *Tự nhận xét đánh gia về quyền cơ bản của mình.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS làm việc cá nhân thực hiện nhiệm vụ GV giao.

GV theo dõi quá trình HS thực hiện, hướng dẫn, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS nộp sản phẩm vào bài học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, chuyển sang nhiệm vụ mới.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học:

Nêu được quy định của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

- Hoàn thành nhiệm vụ phần Vận dụng.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung *Bài 12 – Quyền trẻ em* theo hướng dẫn trong sách giáo khoa.

GV BỘ MÔM DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN